

**SỞ Y TẾ HÀ TĨNH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA
THỊ XÃ KỲ ANH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thị xã Kỳ Anh, ngày tháng 5 năm 2025

Số: /BVĐKKA-KHTH

V/v rà soát, cập nhật, bổ sung về nhân
lực trong hồ sơ công bố đủ điều kiện thực
hiện khám và cấp giấy khám sức khỏe

Kính gửi: Sở Y tế Hà Tĩnh

Thực hiện Công văn số 1481/SYT-NVY ngày 12 tháng 5 năm 2025 của Sở Y tế Hà Tĩnh về việc tăng cường quản lý công tác khám sức khỏe, Bệnh viện đa khoa thị xã Kỳ Anh đã thực hiện Công bố cơ sở khám, chữa bệnh đủ điều kiện khám sức khỏe cho người trên và dưới 18 tuổi, khám sức khỏe định kỳ, khám sức khỏe có yếu tố nước ngoài, khám sức khỏe lái xe, khám sức khỏe thuyền viên ở Văn bản công bố số 132/VBCB-BVĐKKA, ngày 22 tháng 3 năm 2021 và đã được Sở Y tế đăng tải trên Cổng thông tin điện tử ngành Y tế Hà Tĩnh, bệnh viện đã thực hiện cập nhật thông tin báo cáo vào trang tính của Sở Y tế.

Đồng thời Bệnh viện đa khoa thị xã Kỳ Anh đã rà soát nhân lực khám sức khỏe đến thời điểm hiện tại, bệnh viện xin gửi danh sách nhân lực khám sức khỏe sau khi đã rà soát, cập nhật, bổ sung đến tháng 5/2025. *(có phụ lục đính kèm)*

Bệnh viện đa khoa thị xã Kỳ Anh kính đề nghị Sở Y tế tiếp nhận và cập nhật, bổ sung hồ sơ cho Bệnh viện đa khoa thị xã Kỳ Anh.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KHTH.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Kim Oanh

**DANH SÁCH NGƯỜI THỰC HIỆN KHÁM SỨC KHỎE CHO ĐỐI TƯỢNG
TRÊN 18 TUỔI VÀ DƯỚI 18 TUỔI, KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ, KHÁM
SỨC KHỎE LÁI XE, KHÁM SỨC KHỎE NGƯỜI NƯỚC NGOÀI
(Cập nhật đến tháng 5.2025)**

(Kèm Công văn Số: /BVĐKKA-KHTH ngày tháng 5 năm 2025 của
Bệnh viện đa khoa thị xã Kỳ Anh)

TT	Họ và tên	Trình độ chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian khám bệnh, chữa bệnh (năm)
1	Nguyễn Thị Kim Oanh	Bác sỹ CKI Nhi khoa	0001497/HT-CCHN 512/QĐ-SYT	Kết luận, Khám Nội khoa	17 năm
2	Thái Phong Vũ	Ths. Nhi khoa	000409/HT-CCHN	Kết luận, Khám Nội khoa	35 năm
3	Đặng Diên	Bác sỹ CKI Gây mê hồi sức	0001427/HT-CCHN 513/QĐ-SYT	Kết luận, Khám Nội khoa	31 năm
4	Nguyễn Minh Hiếu	Bác sỹ CKI Sản khoa	000260/HT-CCHN	Kết luận, Khám chuyên khoa Ngoại-Sản	8 năm
5	Hoàng Linh Giang	Bác sỹ CKI Da liễu	006268/HT-CCHN 304/QĐ-SYT	Khám chuyên khoa Da liễu	6 năm
6	Lê Hồng Thắng	Bác sỹ CKI Ngoại khoa	0001470/HT-CCHN 522/QĐ-SYT	Khám Ngoại khoa	33 năm
7	Võ Minh Tuấn	Bác sỹ CKI Ngoại khoa	0001474/HT-CCHN 525/QĐ-SYT	Khám Ngoại khoa	23 năm
8	Trần Đình Lương	Bác sỹ CKI Ngoại khoa	006198/HT-CCHN	Khám Ngoại khoa	6 năm
9	Phan Xuân Trường	Bác sỹ CKI Ngoại khoa	006350/HT-CCHN	Khám Ngoại khoa	6 năm
10	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	Bác sỹ y khoa	000703/HT-GPHN	Khám Ngoại khoa	1 năm
11	Nguyễn Thanh Long	Bác sỹ CKI Ngoại khoa	0004310/HT-CCHN	Khám Ngoại khoa	12 năm
12	Lê Hải Nam	Bác sỹ đa khoa	006999/HT-CCHN	Khám Ngoại khoa	5 năm

13	Lộc Phi Hùng	Bác sỹ đa khoa	007385/HT-CCHN	Khám Ngoại khoa	3 năm
14	Nguyễn Văn Tuấn	Bác sỹ đa khoa	007380/HT-CCHN	Khám Ngoại khoa	2 năm
15	Hà Huy Hiệu	Bác sỹ CKI Nội khoa	004529/HT-CCHN	Khám Nội khoa	11 năm
16	Lê Thị Nguyệt Linh	Bác sỹ CKI Nội khoa	0002398/HT-CCHN	Khám Nội khoa	30 năm
17	Nguyễn Thị Bình	Bác sỹ đa khoa	005726/HT-CCHN	Khám Nội khoa	6 năm
18	Lê Vũ Quyết	Bác sỹ đa khoa	006267/HT-CCHN	Khám Nội khoa	6 năm
19	Hoàng Thị Thu Hà	Bác sỹ đa khoa	006990/HT-CCHN	Khám Nội khoa	4 năm
20	Trần Thị Trang	Bác sỹ y khoa	000182/HT-GPHN	Khám Nội khoa	2 năm
21	Lê Thị Bé	Bác sỹ đa khoa	007381/HT-CCHN	Khám Nội khoa	3 năm
22	Lê Văn Linh	Bác sỹ đa khoa	007568/HT-CCHN	Khám Nội khoa	2 năm
23	Nguyễn Chơn	Bác sỹ CKI Hồi sức cấp cứu	003745/QNA-CCHN	Khám Nội khoa	21 năm
24	Trần Đình Linh	Bác sỹ CKI Hồi sức cấp cứu	005245/HT-CCHN 360/QĐ-SYT	Khám Nội khoa	8 năm
25	Nguyễn Văn Linh	Bác sỹ CKI Gây mê hồi sức	005025/HT-CCHN	Khám Nội khoa	8 năm
26	Phan Thị Phong	Bác sỹ đa khoa	006311/HT-CCHN	Khám Nội khoa, Nội soi tiêu hóa, Giải phẫu bệnh	6 năm
27	Nguyễn Thị Na	Bác sỹ đa khoa	005824/HT-CCHN	Khám Nội khoa	8 năm
28	Nguyễn Duy Phương	Bác sỹ đa khoa	006989/HT-CCHN	Khám nội khoa, Siêu âm	4 năm
29	Võ Thị Thu Hiền	Bác sỹ y khoa	000704/HT-GPHN	Khám Nội khoa	1 năm

30	Hoàng Thị Mai	Bác sỹ đa khoa	007382/HT-CCHN	Khám Nội khoa	3 năm
31	Lê Thị Hồng	Bác sỹ đa khoa	007104/HT-CCHN	Khám Nội khoa	4 năm
32	Ngô Như Sơn	Bác sỹ CKI Nội khoa	0001426/HT-CCHN 527/QĐ-SYT	Khám Nội khoa	24 năm
33	Nguyễn Thị Diên	Bác sỹ CKI Truyền nhiễm và các bệnh nhiệt đới	005213/HT-CCHN 361/QĐ-SYT	Khám Nội khoa, Truyền nhiễm	8 năm
34	Phạm Quốc Thân	Bác sỹ đa khoa	000983/HT-CCHN	Khám Nội khoa	21 năm
35	Võ Thị Thu Na	Bác sỹ đa khoa	006741/HT-CCHN	Khám chuyên khoa Da liễu	6 năm
36	Trần Thị Lệ Quyên	Bác sỹ định hướng	0001429/HT-CCHN	Khám Nội khoa	30 năm
37	Nguyễn Văn Thuật	Bác sỹ CKI Nội khoa	004772/HT-CCHN	Khám Nội khoa	11 năm
38	Nguyễn Hoài Nam	Bác sỹ CKI Nhi khoa	08/HT-CCHN 549/QĐ-SYT	Khám Nội khoa	38 năm
39	Đặng Thị Thu Uyên	Bác sỹ đa khoa	007492/HT-CCHN	Khám Nội khoa	2 năm
40	Nguyễn Thị Huyền Trang	Bác sỹ đa khoa	006987/HT-CCHN	Khám Nội khoa	4 năm
41	Nguyễn Quốc Tuấn	Bác sỹ CKI Nhi khoa	09/HT-CCHN 518/QĐ-SYT	Khám Nội khoa, Nội soi tiêu hóa	30 năm
42	Võ Hiền	Bác sỹ CKI Nhi khoa	004528/HT-CCHN 1689/QĐ-SYT	Khám Nội khoa	12 năm
43	Phan Khánh Hòa	Bác sỹ CKI Nhi khoa	000636/HT-CCHN 362/QĐ-SYT	Khám Nội khoa	8 năm
44	Lê Thị Huyền	Bác sỹ đa khoa	007506/HT-CCHN	Khám Nội khoa	3 năm
45	Thiều Quang Phúc	Bác sỹ CKI Sản khoa	0001478/HT-CCHN 519/QĐ-SYT 1398/QĐ-SYT	Khám chuyên khoa Ngoại-Sản	25 năm

46	Lê Văn Thành	Bác sỹ CKI Sản khoa	0002466/HT-CCHN 521/QĐ-SYT 1400/QĐ-SYT	Khám chuyên khoa Ngoại-Sản	28 năm
47	Bùi Anh Quốc	Bác sỹ CKI Sản khoa	0001471/HT-CCHN 515/ QĐ-SYT 1401/QĐ-SYT	Khám chuyên khoa Ngoại-Sản	14 năm
48	Trần Hải Yến	Bác sỹ định hướng Sản khoa	006047/HT-CCHN 477/ QĐ-SYT	Khám chuyên khoa Ngoại-Sản	6 năm
49	Nguyễn Thanh Toàn	Bác sỹ CKI TMH	0001498/HT-CCHN 517/QĐ-SYT	Khám chuyên khoa TMH	28 năm
50	Nguyễn Văn Đào	Bác sỹ định hướng TMH	0001493/HT-CCHN 516/QĐ-SYT	Khám chuyên khoa TMH	14 năm
51	Hoàng Thị Bông	Bác sỹ RHM	005911/HT-CCHN	Khám chuyên khoa RHM	8 năm
52	Ngô Đức Cận	Bác sỹ CKI Mắt	0004262/HT-CCHN 523/QĐ-SYT	Khám chuyên khoa Mắt	12 năm
53	Phạm Xuân Chung	Bác sỹ CKI Mắt	004781/HT-CCHN 1193/QĐ-SYT	Khám chuyên khoa Mắt	10 năm
54	Trần Thái Hoàng	Bác sỹ đa khoa	005825/HT-CCHN	Khám Tai mũi họng	8 năm
55	Dương Thị Hồng Mai	Bác sỹ đa khoa	006988/HT-CCHN	Khám Tai mũi họng	4 năm
56	Lê Thị Minh	Bác sỹ đa khoa	006986/HT-CCHN	Khám Mắt	4 năm
57	Lê Xuân Lan	Bác sỹ CKI	000094/HT-CCHN 1399/QĐ-SYT	Siêu âm, đọc và kết luận phim chụp XQ	25 năm
58	Nguyễn Việt Phương	Bác sỹ CKI	005826/HT-CCHN	Siêu âm, Giải phẫu bệnh	8 năm
59	Dương Thành Long	Bác sỹ đa khoa	006843/HT-CCHN	Siêu âm	5 năm
60	Phùng Anh Tuấn	Bác sỹ đa khoa	005822/HT-CCHN	Siêu âm	8 năm
61	Dương Thụy Kim Oanh	Bác sỹ đa khoa	007384/HT-CCHN	Siêu âm	3 năm

62	Mai Quốc Tuấn	Bác sỹ đa khoa	007383/HT-CCHN	Siêu âm	3 năm
63	Võ Thị Thúy An	Bác sỹ y khoa	000121/HT-GPHN	Siêu âm	2 năm
64	Nguyễn Như Phùng	KTV	0002826/HT-CCHN	Xác nhận kết quả xét nghiệm	29 năm
65	Trần Thị Minh Diệp	KTV	0001491/HT-CCHN	Xác nhận kết quả xét nghiệm	16 năm
66	Bùi Thị Minh Thư	KTV	0001485/HT-CCHN	Xác nhận kết quả xét nghiệm	13 năm
67	Bùi Thị Nga	KTV	001484/HT-CCHN	Xác nhận kết quả xét nghiệm	13 năm
68	Nguyễn Thị Hương	KTV	005021/HT-CCHN	Xác nhận kết quả xét nghiệm	4 năm
69	Lê Thị Thu Huyền	KTV	004281/HT-CCHN	Xác nhận kết quả xét nghiệm	4 năm
70	Nguyễn Thanh Trâm	KTV	004968/HT-CCHN	Xác nhận kết quả xét nghiệm	4 năm
71	Phạm Thị Minh Anh	KTV	007063/HT-CCHN	Xác nhận kết quả xét nghiệm	2 năm
72	Trần Anh Dũng	KTV	0002817/HT-CCHN	KTV X-quang	12 năm
73	Nguyễn Tiến Quỳnh	KTV	0002890/HT-CCHN	KTV X-quang	11 năm
74	Phạm Việt Hùng	KTV	005218/HT-CCHN	KTV X-quang	10 năm
75	Bùi Hiếu Trung	KTV	0001487/HT-CCHN	KTV X-quang	13 năm